

HỘI QUÁN/PHẬT GIÁO HÒA HẢO
PANAT/HOLDING CAMP.

DANH SÁCH - CỰU TỬ NHÂN CHÍNH TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN	SINH NĂM	NGU TẠI	CƠ QUAN	CẤP ĐẶC	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ SAU CÙNG	THỜI GIAN CẢI TẠO				NGÀY ĐÓN THỜI LẠND	NGÀY NHẬP TRẠI	HỌ		
								Thời gian cải tạo	TƯ	Đến	Lý do					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
01.	NGUYỄN THÀNH NHẢ	1942	Tây Ninh - Tây Ninh	67/112651	Thiếu tá	Chỉ huy trưởng	Chỉ huy trưởng Thành - Biệt	75 tháng 8 ngày	20.06.75	28.09.81	Cải quân nhân	743/GRT	Thạnh Hòa 28.09.81	08.12.89	29.12.89	2B
02.	NGUYỄN HỮU HIẾU	1939	Bình Minh - Củ Long	59/510091	Đại úy	Chỉ huy trưởng	Thiết đoàn 4 B. Kỹ Binh	48 tháng	15.04.75	06.80	nt		Mỹ Hải	06.05.89	06.09.89	2E
03.	TRẦN NGỌC TIẾNG	1949	Châu Phú - An Giang	59/510741	Trung úy	Trung đội trưởng	Trại Khu Kiến Tường	80 tháng 4 ngày	10.05.75	21.01.82	nt	40/GRT	Kiên Ninh 21.01.82	22.10.89	22.11.89	2Fa
04.	PHAN THANH BĂNG	1951	Phước Tân - An Giang	71/134705	Thiếu úy	Phụ trách	P.CK Vĩnh Xương - Châu Đốc	36 tháng	05.05.75	30.04.78	nt	52/GB/BNN	Q. Khung 30.04.78	20.11.89	04.12.89	2F
05.	NGUYỄN THU BA	1933	Châu Thành - An Giang	Điền 121225	Thượng sĩ		Bộ Chỉ huy Cảnh Sát - Sài Gòn	36 tháng	18.08.75	23.08.78	nt	136/GRT	Q. Khung 23.08.78	23.10.89	21.11.89	2F
06.	VÕ THAI LỘC	1943	Chợ Mới - An Giang	62/171309	Trung úy (bớt chức)	Phó tá	Ty Thanh niên - Rạch Giá	20 tháng 12 ngày	30.04.75	12.01.77	nt	09/ĐUB	Kiên Giang 12.01.77	03.12.89	01.02.90	2L
07.	NGUYỄN VĂN TRI	1954	Sài Gòn	74/142787	Sinh viên Sĩ Quan		Trường Sĩ Quan - Đình Lễ	113 tháng 07 ngày	06.04.76	12.09.85	nt	156/GRT	Thị trấn 12.09.85	30.12.89	01.02.90	2L
08.	NGUYỄN THANH HẢI	1950	Cần Thơ - Hậu Giang	70/30026	Thiếu úy	Trưởng phòng	Ty 4 An Ninh, Hải quân	22 tháng	25.06.75	77	nt	827/XC	Cần Thơ 29.04.78	06.07.89	07.09.89	2C
09.	HỒ QUANG THUẬN	1963	Sóc Trăng - Hậu Giang					14 tháng	10.11.81	17.12.82	Phản cách mạng	121/LT	Hải Giang 17.12.82	19.04.89	05.09.89	2D
10.	HUỲNH THỊ NGỌC MAI	1952	Bình Minh - Củ Long					12 tháng	23.10.82	18.10.83	Khởi loạn phục quốc	116/LTT	Bình Minh 04.10.83	30.12.89	05.02.90	2L
11.	LŨ XƯƠNG	1952	Trà Cú - Củ Long	70/403728	Trung Sĩ	Trưởng ban Văn Thư	Giảng đoàn 22 Xung phong Nhà Bè	20 tháng	16.11.76	21.07.78	Bạo loạn	07/GRT	Củ Long 21.07.78	26.04.89	29.05.89	2C
12.	ĐÀNG VĂN MINH	1953	Long Xuyên - An Giang			Trưởng Giám đốc	Ngân hàng Đông Phương - Sài Gòn	03 ngày	12.09.75	15.09.75	Cộng chức	19377/CN	Sài Gòn 15.09.75	16.02.90	13.03.90	2A
13.	LÊ QUANG PHÚC	1944	Bạc Liêu - Minh Hải	64/101388	Trung úy	Trung đội trưởng	Đội 683 Biệt lập T. Kháng Quốc	31 tháng	26.05.75	01.02.78	Cải quân nhân	248/ĐĐ	Bà Rịa 01.02.78	30.11.89	18.12.89	2Fa
14.	TIỀN KIM BÉ	1953	Sóc Trăng - Hậu Giang		Thợ kỹ	Đánh máy	Đội 803 Cảnh sát An ninh	06 tháng	01.06.75	01.12.75	Cải quân nhân			06.07.89	07.09.89	2C
15.	HUỲNH VĂN GIÁC	1944	Long Xuyên - An Giang					12 tháng	01.06.75	01.06.76	Phản cách mạng			06.07.89	07.09.89	2C
16.	NGUYỄN VĂN RAO	1944	Phước Tân - An Giang			Thợ kỹ	Ban Tr. Sĩ PGH X. Vĩnh Lộc An Phú	03 tháng	20.05.75	20.08.75	Phản cách mạng			20.11.89	04.12.89	2F
17.	HUỲNH VĂN BẢO	1944	Bình Minh - Củ Long	64/502690	Hạ Sĩ I	Thủ kho TPPT	Thiết đoàn 32 B.Đ	01 tháng			Cải quân nhân			30.11.89	05.02.90	2L

DANH SÁCH - CỰU TỬ NHÂN CHÍNH TRỊ

PC. PO. BOX 18
BANAT NIKHOM CHONBURY 20140
THAILAND.

[illegible]

STT	Họ và Tên	Sinh	Nơi sinh	Mã số	Đơn vị	Ngày nhập ngũ	Ngày ra ngũ	Loại hình	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
18	PHAN BA BACH	1946	Phước Tân - An Giang	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
19	NGUYỄN THỊ HỒNG	1942	Chợ Mới - An Giang	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
20	ĐOÀN VĂN CỎI	1932	Chợ Mới - An Giang	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
21	LE VAN SU	1956	Châu Thành - An Giang	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
22	NGUYỄN KIM HOANG	1958	Sài Gòn	69/50258	Tân Bình	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
23	DƯƠNG NGOC THOI	1958	Thị trấn - Hậu Giang	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
24	TRAN VAN THUAN	1955	Vũng Thấp - Đồng Tháp	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
25	DANG VAN HUNG	1957	Bình Minh - Cần Long	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
26	DANG NGOC QUANG	1953	Thanh Hưng - Đồng Tháp	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89
27	TRUONG VAN KE	1956	Bình Đức - An Giang	69/50258	Bình II	01.06.75	15.06.75	Công chức	15.06.75	Tây Ninh	05.09.89

[illegible]

Panat, ngày 27.08.1990

Kính thưa chị.

Trước hết, chúng em xin phép được gửi đến chị lòng cảm kính và chân thành tri ân chị cũng thành kính nguyện cầu sức khỏe của chị và gia đình.

Thêm theo đây, qua chỉ dẫn của VP/GH/PGHH/HN (Lê Thái Hòa VP/BTS/PGHH/HN) chúng em gửi đến chị Danh sách lý lịch của Ủy ban Nhân/Chính trị, Tôn giáo/PGHH. Kính mong chị cảm thông và giúp đỡ cho tiến độ chúng em - Chị cũng đã biết - Giữa chúng em và lòng sẵn - "Không thể" đợi chung trời....."

--- Thay lời ách lòng sẵn đến đây - Không biết bao giờ chúng em mới thoát khỏi cảnh này ---

Trong khi chờ đợi - Kính xin chị nhận nơi đây lòng thành kính và biết ơn của chúng em.

Kính thư

TM/BDD/HQ/PGHH/ Holding.

Địa chỉ: Lê Thái Hòa

VP/BTS/PGHH/HN

Trần Ngọc Liêng.

Silver Spring, MD 20901

-USA-

จดหมายอากาศ
AEROGRAMME



Am - Bè
Thò dō
cūg t'ing bēe
nēu cūn bēe
trō lūi gōi Eng
FEB 2 2 1990



Nguyễn thị Minh Phương (KMT)
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 0635
USA

ชื่อและที่อยู่ของผู้ฝาก SENDER'S NAME AND ADDRESS

ศรีจันทร์ ใจดี - BT 050549 - House # 2F22 - PC Po Box 18
Phanat Nikhom - Chonburi 20140 - Thailand THAILAND

ถ้าสิ่งใดในซอง จะส่งจดหมายอากาศนี้ไปทางธรรมดา IF ANYTHING IS ENCLOSED THIS AIR LETTER WILL BE SENT BY SURFACE MAIL



TO OPEN SLIT HERE

Minh Phuong,

Nhân được thư của em tôi (Trần Công Quý) hơn một tháng nay - Trong thư có địa chỉ của Minh Phuong - Khó nói, em tôi lại không nói rõ quan hệ giữa chúng tôi và Minh Phuong thế nào (?) - Cõi do dự và ... mất ngủ nhiều đêm ... Không có lý nào (?) ...
(Nghĩ ngổ, nhưng tôi lại nguyên câu ... đúng thật như vậy ...)

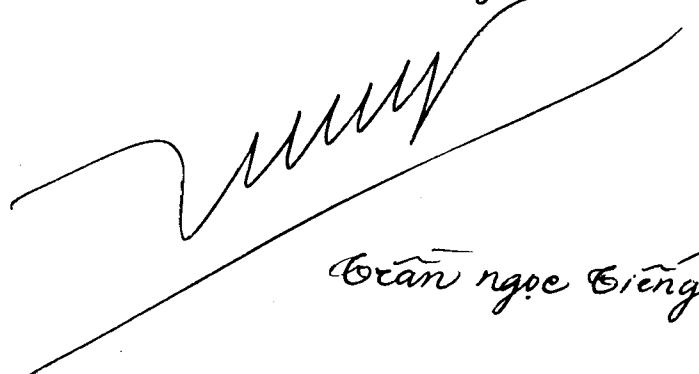
Còn bây giờ, dầu thế nào đi nữa, quyết định về liên hệ tình cảm ... Cách xưng hô ... là do ở Minh Phuong. Bởi sự thật rất hiển nhiên trước mắt là Minh Phuong đã ở USA ... phần tôi còn nằm lại cái chỗ ... "thanh lọc"! - Một người ở Chiên đàng và một kẻ còn nằm trong ... địa ngục!

Quy vậy, Cõi nguyên câu Minh Phuong vui vẻ cho tôi được phép câu chúc Minh Phuong mọi sự như ý và ... từ mai không già!

Cũng gởi lời thăm tất cả gia quyến ...

Ngày đêm tôi mong mỗi hơi ấm

xin tạm dừng bút

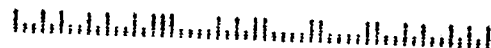

Trần Ngọc Giảng

APR 03 1990



~~SECRET~~ AUTOMATED MAIL (HUN) ~~SECRET~~

FD BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635



Coatun ngoe Gieng
BDD/HQ/PGHH/Holding
BT050549 - House#2F22 - P.O.Box 18
Panat Nithom - ChonBuri 20140
Thailand

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership Letter 4/2/90